

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2024/HS - ST
Ngày: 26 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trình Quang P, sinh năm 2000 tại H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã H (cũ là xóm F, Hải C), huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trình Văn K, sinh năm 1979 và bà Lê Thị L, sinh năm 1979; có vợ là Ta Thị Huyền T, sinh năm 2000 và có 2 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 đến ngày 05/10/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “có mặt”.

- Bị hại: Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”;

2. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”;

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”;

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”;

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn T3, “vắng mặt”;

2. Chị Vũ Thị K1, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 26/9/2024, Trình Quang P, có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, sơn màu đen xám, biển kiểm soát 18H1 - 548.53 phía sau kéo theo xe lô ba bánh tự chế dài 3m08, cao 62cm, rộng 1m40, chở 05 giỏ nhựa màu đen, lưu thông theo hướng đường đông xóm E ra cánh đồng. Khi đi đến ngã tư giao cắt với đường D đi xóm F, xã H, thuộc xóm E, xã H, huyện H, Trình Quang P không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ phía bên phải dẫn đến thành xe lô ba bánh tự chế phía sau bên phải va chạm với chắn bùn phía trước, mặt ngoài bên trái lốp xe bánh trước của xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, sơn màu xám bạc, biển kiểm soát 18H1 - 091.70 do bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1971, ở xóm E, xã H điều khiển theo hướng từ đường đông xóm 2 đi xóm F xã H làm bà T1 ngã đập đầu xuống đường bị tử vong do vỡ hộp sọ, chảy máu nội sọ. Sau khi phạm tội Trình Quang P2 đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1660/KLGĐTT-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Nạn nhân Hoàng Thị T1 chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG ngày 31/10/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, màu xám bạc, biển kiểm soát 18H1 - 091.70 bị hư hỏng sau tai nạn giao thông là: 1.080.000 đồng.

Bị cáo Trình Quang P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Hoàng Thị T1 số tiền 60.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bà T1 đã nhận đủ số tiền

trên, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 113/CT - VKS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo [Trình Quang P](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và không có khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo [Trình Quang P](#) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị xử phạt bị cáo [Trình Quang P](#) từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện H](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện điều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 26/9/2024, Trình Quang P có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 548.53 kéo theo xe lôi ba bánh tự chế phía sau, lưu thông theo hướng đường dong xóm E ra cánh đồng, khi đi đến ngã tư giao cắt cùng mức với đường dong xóm B đi xóm F, xã H, thuộc xóm E, xã H, huyện H, do P không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ phía bên phải dẫn đến thành xe lôi ba bánh tự chế phía sau bên phải va chạm với chắn bùn phía trước, mặt ngoài bên trái lốp xe bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 091.70 do bà Hoàng Thị T1 điều khiển đi theo hướng từ xóm B đến xóm F, xã H. Hậu quả bà T1 bị ngã đầu đập xuống đường tử vong do vỡ hộp sọ, chảy máu nội sọ. Vì vậy, hành vi của Trình Quang P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ dẫn đến hậu quả và hệ lụy khôn lường. Bị cáo tham gia giao thông có giấy phép lái xe chứng tỏ bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và các văn bản pháp luật quy định về tham gia giao thông đường bộ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ sửa đổi bổ sung năm 2019 quy định “*Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải*” và tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức*“. Tuy nhiên bị cáo không chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông, khi đi đến khu vực ngã tư giao cắt với đường D đi xóm F, xã H thuộc khu vực xóm E, xã H, huyện H, bị cáo P không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không bấm còi, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ phía bên phải dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, biển kiểm soát 18H1 - 091.70 do bà Hoàng Thị T1 điều khiển làm bà T1 ngã đập đầu xuống đường bị tử vong do vỡ hộp sọ, chảy máu nội sọ. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo

đã ra đầu thú và bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành tốt đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, có ý thức sửa chữa lỗi lầm. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng, đại diện của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, biển kiểm soát 18H1 - 091.70 là tài sản hợp pháp của ông [Nguyễn Văn P1](#) là chồng của bà [Hoàng Thị T1](#), Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông [P1](#) là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, biển kiểm soát 18H1 - 548.53 là tài sản hợp pháp của bị cáo [P](#), Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe ba bánh tự chế có thanh kim loại để kéo mà bị cáo [P](#) đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 548.53 kéo theo gây tai nạn giao thông dẫn đến bà [T1](#) tử vong do bị cáo tự chế để phục vụ công việc làm ăn và sinh hoạt. Xét thấy xe ba bánh tự chế có thanh kim loại để kéo không phải là phương tiện Nhà nước cấm lưu thông và là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo [Trình Quang P](#) phải nộp án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo [Trình Quang P](#) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Xử phạt bị cáo [Trình Quang P](#) 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 đến ngày 05/10/2024).

Giao bị cáo [Trình Quang P](#) cho [Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định](#) giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo [Trình Quang P](#) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo [Trình Quang P](#).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo [Trình Quang P](#) 01 xe ba bánh tự chế có thanh kim loại để kéo.

(Vật chứng được mô tả trong Biên bản giao vật chứng ngày 23/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo [Trình Quang P](#) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo [Trình Quang P](#) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Hải Xuân;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Xuân